

\*

**I. QUÁN TRIỆT VÀ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ NĂM 2022: Vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo gương Bác**

Ngày 18/5/2021 Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" (Kết luận 01). Kết luận 01 khẳng định: Năm năm qua, các cấp ủy, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị 05, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, khá toàn diện, với nhiều cách làm mới, sáng tạo, thiết thực, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, có sức lan tỏa trong Đảng và toàn xã hội. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã từng bước đi vào nền nếp, trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đóng góp quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thúc đẩy việc tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, nhất là vai trò tiên phong, gương mẫu của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư và Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; góp phần kiềm chế, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Những kết quả nêu trên là nhân tố quan trọng, góp phần vào sự thành công Đại hội XIII của Đảng, của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Kết luận cũng chỉ rõ: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có nơi, có lúc chưa quyết liệt, chưa kịp thời, chưa sát thực tế; một số người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chưa thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm, còn thụ động, trông chờ, ỷ lại, thiếu sáng tạo trong triển khai thực hiện Chỉ thị 05. Việc tu dưỡng, rèn luyện, làm theo Bác, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt người đứng đầu chưa thường xuyên; một số cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm các quy định của Đảng, vi phạm pháp luật. Việc thực hiện Chỉ thị 05 gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị và giải quyết các khâu đột phá, các vấn đề cấp bách, bức xúc còn lúng túng, hiệu quả chưa cao. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có lúc còn bị động, kết quả chưa cao. Việc phát hiện, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác chưa kịp thời, thiếu sức thuyết phục. Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống chưa mạnh mẽ; tự phê bình và phê bình có nơi, có lúc còn hình thức. Công tác kiểm tra, giám sát của nhiều cấp ủy đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt, hiệu quả cảnh báo, phòng ngừa vi phạm chưa cao.

Ngày 12/6/2021, phát biểu tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá của Đảng ta và nhân dân ta, soi sáng sự nghiệp cách mạng, dẫn dắt mỗi bước đi lên và thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh là việc làm cần thiết, là nhiệm vụ hết sức quan trọng, thường xuyên, không thể thiếu đối với toàn Đảng, toàn dân và toàn nhân ta. Tổng Bí thư yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền và các cơ quan, đơn vị cần nghiêm túc, tự giác thực hiện có hiệu quả những yêu cầu, nhiệm vụ đã được chỉ ra tại Kết luận số 01.

Đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành lối sống, nếp nghĩ, cách làm của từng cán bộ, đảng viên, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải phát huy tốt vai trò nêu gương của mình trong học tập và làm theo Bác.

*Thứ nhất*, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải phát huy tốt vai trò, trách nhiệm nêu gương trong học tập và làm theo Bác, bởi vì: "Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước"<sup>(1)</sup>. Việc nêu gương phải thực hiện cả đối với bản thân mình, đối với người và đối với công việc; phải làm gương thường xuyên từ việc nhỏ đến việc lớn, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói đi đôi với làm. *Đối với mình*, phải không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hàng ngày. *Đối với người*, phải giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, luôn khoan dung, độ lượng. *Đối với việc*, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc "dĩ công vi thượng", đặt lợi ích quốc gia dân tộc, của tập thể và của nhân dân lên trên hết, trước hết. "Cán bộ và

đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách, nêu gương "cần kiệm liêm chính", không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân; phải chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh là nguồn gốc sinh ra tham ô, lãng phí"<sup>(2)</sup>.

*Thứ hai*, người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng cần phải nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, học tập, sinh hoạt trước cán bộ, đảng viên và nhân dân. "Việc tự giác nêu gương để khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu"trên trước, dưới sau", "đảng viên đi trước, làng nước theo sau"<sup>(3)</sup>. Phải thể hiện được tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, "dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám nói, dám đột phá sáng tạo và dám đương đầu với khó khăn, thử thách", hết lòng vì nước, vì dân; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn. "Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ hơn nữa giữa Đảng với dân, thực hiện có hiệu quả phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", "trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân", "xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân"<sup>(4)</sup>.

*Thứ ba*, để nêu gương có hiệu quả, mỗi cán bộ, đảng viên, người đứng đầu phải là những tấm gương sáng về phẩm chất và năng lực, trở thành mẫu số chung để mọi người noi theo. Do đó, phải xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng những tấm gương điển hình tiên tiến trong hoạt động thực tiễn. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ dạy: "Muốn làm gương mẫu (...) phải đoàn kết, đoàn kết thật sự, làm sao tự mình nêu gương và giáo dục cho đảng viên, đoàn viên, cán bộ giữ gìn, phát triển đạo đức cách mạng, làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm"<sup>(5)</sup>, dám chịu trách nhiệm. Luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, chống cục bộ địa phương, bè phái, "thân quen, cánh hẩu". Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, mẫu mực về nhân cách, lối sống; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành; không tham nhũng, không bị chi phối bởi lợi ích nhóm, không để người nhà, người thân lợi dụng vị trí công tác để vụ lợi. Nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh. "Cán bộ cấp trên phải làm gương mẫu thật thà tự phê bình, phải hoan nghênh và khuyến khích mọi người phê bình mình, tức là phải thực hiện dân chủ rộng rãi. Từ trên xuống, rồi từ dưới lên"<sup>(6)</sup>.

*Thứ tư*, nêu gương của cán bộ, đảng viên về học tập và làm theo Bác phải thông qua hoạt động thực tiễn, bằng hoạt động thực tiễn để phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Thông qua hoạt động thực tiễn và bằng hoạt động thực tiễn sẽ xuất hiện, phát hiện những tấm gương điển hình tiên tiến, những việc làm tốt, cách làm hay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở "Hô hào dân tiết kiệm, mình phải tiết kiệm trước đã"<sup>(7)</sup>. Mỗi cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cần phát huy vai trò nêu gương trong hoạt động thực tiễn, bằng những việc làm cụ thể. Phải "miệng nói tay làm, phải tùy hoàn cảnh mà tổ chức giúp đỡ nhân dân thực sự, không phải chỉ dân vận bằng diễn thuyết. Muốn vậy cán bộ phải làm gương mẫu"<sup>(8)</sup>. Chỉ có thông qua hoạt động thực tiễn, những tấm gương về học tập và làm theo Bác mới được lan tỏa và in đậm trong mỗi cơ quan, đơn vị và trở thành mẫu số chung để mọi người học tập và làm theo. Đồng thời, cũng là điều kiện, tiêu chuẩn để kiểm tra, đánh giá phẩm chất và năng lực của cán bộ, đảng viên và kết quả thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của mỗi cơ quan, đơn vị. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải "chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm"; nói đi đôi với làm, đã nói thì phải làm, đã làm thì phải có hiệu quả vì lợi ích chung của tập thể, của Nhân dân.

*Thứ năm*, học tập và làm theo Bác để Đảng ta và mỗi cán bộ, đảng viên không ngừng nâng cao bản lĩnh, trí tuệ, năng lực, phẩm chất, uy tín của mình. Do đó, cần bồi dưỡng, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ. Thường xuyên bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho từng cán bộ, đảng viên và người dân, nhất là thế hệ trẻ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận, năng lực tổng kết và chỉ đạo thực tiễn để giải quyết hiệu quả những vấn đề đang đặt ra của mỗi cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục và hiệu quả trong công tác tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

*Thứ sáu*, các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể đưa nội dung làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện nghị quyết của đảng bộ cấp mình gắn với phát

huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu. Kịp thời phát hiện, nhân rộng và tôn vinh, khen thưởng những gương điển hình tiên tiến. Mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu cần phát huy vai trò, trách nhiệm làm gương, nêu gương về "cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư"; nghiêm túc tự phê bình và phê bình; đấu tranh không khoan nhượng với các biểu hiện "tránh việc mới, né việc khó", thờ ơ, vô cảm trước những bức xúc của nhân dân. Nêu gương về phong cách lãnh đạo dân chủ, khoa học, nói đi đôi với làm, toàn tâm, toàn ý với công việc; sâu sát thực tiễn, gần dân, trọng dân, tin dân hiểu dân, gắn bó với nhân dân; rèn luyện lối sống giản dị, tiết kiệm, chống xa hoa, lãng phí.

*Thứ bảy*, phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu cần chú trọng đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp, hình thức học tập, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phù hợp với từng đối tượng. Đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng các tấm gương, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác. Trong đó, chú trọng nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới gắn kết chặt chẽ giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại. Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hoá trong lãnh đạo, quản lý, kinh doanh và giao tiếp xã hội. Chú trọng xây dựng môi trường văn hoá công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn, tiếp tục xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; xây dựng văn hoá doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh.

**Nguồn: Tạp chí Tuyên giáo**

## **II. THÔNG TIN ĐỊNH HƯỚNG**

### **1. TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH**

Thời gian gần đây, tình hình bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi, ho gà, bệnh dại,... tăng cao tại một số tỉnh, thành phố khu vực miền Nam. Tại tỉnh Bến Tre, tính đến ngày 03/7/2022, đã ghi nhận 581 ca sốt xuất huyết, 405 ca tay chân miệng; 9 ca bệnh dại, tử vong 9 ca, ghi nhận 6 ổ dịch dại gồm: Thành phố Bến Tre: 2 ổ; Châu Thành: 1 ổ; Chợ Lách: 1 ổ; Mỏ Cày Nam: 2 ổ. Dự báo số ca mắc sốt xuất huyết, tay chân miệng, bệnh dại,... có nguy cơ tăng và có thể bùng phát trên diện rộng nếu không kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống. Ngoài ra, dịch bệnh COVID-19 tuy cơ bản được kiểm soát, nhưng biến thể phụ của Omicron đã xâm nhập vào nước ta và có khả năng lây lan nhanh, có thể làm cho dịch bệnh gia tăng trở lại.

Thực hiện Công văn số 3237-CV/BTGTW, ngày 28/6/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh; để kiểm chế, kiểm soát tốt dịch bệnh trên địa bàn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Công văn số 2400-CV/TU, ngày 11/7/2022 yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cả hệ thống chính trị tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Trong đó, quan tâm một số nội dung sau:

**1.** Các cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu các địa phương, đơn vị nâng cao tinh thần cảnh giác, đề cao trách nhiệm, không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi, ho gà, bệnh dại,...; chuẩn bị sẵn sàng các phương án, kịch bản cụ thể để ứng phó khi có tình huống xảy ra; quan tâm công tác kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn được giao phụ trách, quản lý, nhất là những nơi có nguy cơ bùng phát dịch; đưa nội dung phòng, chống dịch bệnh là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo ngay tại địa phương.

Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, cán bộ tỉnh được phân công theo dõi, hỗ trợ xã, phường, thị trấn: Thường xuyên giữ mối liên hệ, nắm chắc tình hình địa bàn, đơn vị phụ trách, phối hợp với lãnh đạo địa phương chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác phòng, chống dịch bệnh và nhắc nhở, đôn đốc, chấn chỉnh những địa phương còn lơ là, chủ quan, chưa thực hiện tốt.

**2.** Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh, cấp huyện, cấp xã triển khai đồng bộ, có kết quả Chỉ thị số 11-CT/TU, ngày 20/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường tiêm vắc-xin phòng COVID-19; rà soát, cập nhật, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 sát thực tiễn; đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc-xin mũi nhắc lại (mũi 3, mũi 4) cho các đối tượng theo khuyến cáo của Bộ Y tế; tổ chức tổng kết công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để đánh giá, rút kinh nghiệm và biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu trong công tác phòng, chống dịch bệnh. Đồng thời phê bình kiểm điểm làm rõ trách nhiệm những cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch.

**3.** Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Y tế triển khai đồng bộ các giải pháp nghiệp vụ trong phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi, ho gà, bệnh dại,... Chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện việc thu dung, phân tuyến khoa học, tăng cường năng lực chẩn đoán, điều trị, hạn chế thấp nhất trường hợp tử vong; đồng thời, đảm bảo đầy đủ cơ sở thuốc, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác

phòng, chống dịch và khám, chữa bệnh, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, thiếu vật tư y tế.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn chủ động phối hợp với các đơn vị, địa phương vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh (vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng, bọ gậy, loại bỏ các vật dụng phế thải có chứa nước đọng ở các khu dân cư; vận động người dân không thả rông chó, mèo, thực hiện tiêm vắc-xin phòng bệnh dại đầy đủ, đúng lịch,...); giám sát, nắm chắc các đối tượng tiêm vắc-xin phòng COVID-19 mũi nhắc lại (mũi 3, mũi 4) theo hướng dẫn của ngành y tế, kịp thời tham mưu cấp ủy thực hiện tốt công tác tiêm vắc-xin phòng COVID-19.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tăng cường chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19, sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi, ho gà, bệnh dại,... trên hệ thống báo, đài của tỉnh.

6. Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và lãnh đạo các ngành, các cấp phải gương mẫu đi đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về các hoạt động phòng, chống dịch tại địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực mình phụ trách.

### **Ban Biên tập**

## **2. BỔ SUNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

*BBT: Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa X - Kỳ họp thứ 5 đã ban hành Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND, ngày 13/7/2022 về bổ sung một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2022. Xin giới thiệu đến các đồng chí một số nội dung quan trọng của Nghị quyết này.*

Để hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bến Tre năm 2022 và những nhiệm vụ, giải pháp bổ sung đã nêu trong Báo cáo số 284/BC-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ. Quan tâm tháo gỡ khó khăn và ưu tiên phân bổ vốn đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thực hiện 11 công trình, dự án theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và các công trình trọng điểm, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, khẩn trương hoàn thành bàn giao mặt bằng xây dựng cầu Rạch Miễu 2; thu hút đầu tư vào Khu Công nghiệp Phú Thuận; chuẩn bị các hồ sơ của dự án đầu tư Tuyến đường bộ ven biển (giai đoạn 1); khánh thành đưa vào khai thác các Nhà máy điện gió đủ điều kiện; hoàn chỉnh hồ sơ khởi động Nhà máy sản xuất Hydro xanh Bến Tre; khẩn trương lựa chọn nhà thầu thi công Dự án Hồ chứa nước ngọt Lạc Địa xã Phú Lễ, huyện Ba Tri.

### **2. Về phát triển kinh tế**

a) Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, thủy sản và giảm nhẹ thiên tai để bảo vệ thành quả sản xuất; tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng trừ sâu đầu đen gây hại dừa, phòng bệnh dịch tả lợn Châu Phi và bệnh dại trên chó, mèo. Triển khai phương án bảo vệ đê điều và các khu vực trọng điểm trong mùa mưa, bão, triều cường năm 2022; sớm có kế hoạch triển khai công tác phòng ngừa hạn, mặn trong mùa khô năm 2022 - 2023.

Tập trung sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn; tiếp tục duy trì và mở rộng vùng sản xuất tập trung (dừa, cây ăn trái, cây giống, hoa kiểng); xây dựng phát triển vùng nguyên liệu liên kết với ngành công nghiệp chế biến trong và ngoài tỉnh để chế biến, xuất khẩu. Tăng cường kết nối thị trường để tạo đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp, nhất là nghiên cứu, triển khai giải pháp căn cơ về phát triển cây dừa, đảm bảo đầu ra cho trái dừa và các sản phẩm từ dừa. Đầu tư cơ sở hạ tầng và tăng cường tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phát triển đạt chỉ tiêu 500 ha nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao. Triển khai thực hiện dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu (CSAT) ngay sau khi hiệp định được ký kết.

b) Tiếp tục tập trung triển khai Chương trình xây dựng Nông thôn mới tỉnh Bến Tre, sớm hướng dẫn thực hiện theo Bộ tiêu chí mới; phấn đấu đến cuối năm công nhận thêm 03 xã nông thôn mới nâng cao và 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

c) Tập trung triển khai phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện, thành phố; kêu gọi, hoàn

thành việc lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp An Hòa Tây - huyện Ba Tri và Cụm công nghiệp Phú Hưng - thành phố Bến Tre.

d) Triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh và chủ động tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Trung ương theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025. Củng cố, nâng chất hoạt động các hợp tác xã hiện có; phấn đấu thành lập mới thêm 04 hợp tác xã; tăng cường tuyên truyền, vận động để tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong việc thành lập mới 01 Liên hiệp hợp tác xã.

đ) Tiếp tục phát triển mạnh thương mại điện tử; chủ động triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu; quản lý và kiểm tra chặt chẽ tình hình mua bán, giá cả xăng dầu, vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật,... Hoàn thành và triển khai Đề án phát triển kinh tế ban đêm tỉnh Bến Tre.

e) Triển khai quyết liệt hơn nữa Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia; tập trung thực hiện thí điểm chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã.

g) Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng; tập trung nguồn vốn tín dụng đẩy nhanh tiến độ triển khai các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh, phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm và hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục khó khăn do bị ảnh hưởng của dịch COVID-19.

h) Điều hành chi ngân sách đúng quy định. Thực hiện rà soát, đánh giá để phát triển nguồn thu, nhất là nguồn thuế thu nhập cá nhân, thu chuyên mục đích và quyền sử dụng đất; chống thất thu thuế, đảm bảo mức nợ thuế dưới 4% so tổng thu thuế vào cuối năm; xử lý dứt điểm tình trạng nợ thuế kéo dài của Công ty cổ phần Đầu tư và khai thác Biên Đông tại huyện Thạnh Phú. Thẩm định chính xác giá và tính đúng, tính đủ các loại thuế dự án đô thị; tích cực vận động các doanh nghiệp lớn đang hoạt động trên địa bàn tỉnh kê khai và nộp thuế tại tỉnh. Nghiên cứu xây dựng Đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương.

i) Tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư phát triển; thực hiện tốt các giải pháp để đẩy mạnh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và nguồn vốn ODA năm 2022; hoàn tất công tác đấu thầu và khởi công xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bến Tre; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án phát triển đô thị. Tiếp tục phối hợp với tỉnh Tiền Giang để giải quyết các vướng mắc nhằm sớm đầu tư dự án Trạm bơm nước thô Cái Bè và hệ thống tuyến ống truyền tải.

k) Hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định số 67/2001/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công. Triển khai Đề án phát triển thị trường bất động sản giai đoạn 2022 - 2030.

l) Triển khai mô hình thí điểm tạo quỹ đất sạch để khai thác, thu hút đầu tư. Phấn đấu chuyển đổi 5.000 ha đất nông nghiệp sang phi nông nghiệp. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thu hồi đất an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên nguồn lực, tập trung giải quyết có hiệu quả vấn đề ô nhiễm môi trường, nhất là việc thu gom, xử lý rác thải. Sớm giải quyết dứt điểm vấn đề khó khăn, vướng mắc của Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre và ô nhiễm môi trường đối với các cơ sở sản xuất than thiêu kết trên địa bàn các huyện, thành phố. Đẩy nhanh tiến độ thẩm định công nghệ xử lý rác để triển khai nhà máy rác tại huyện Bình Đại.

m) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 8576/KH UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình Đồng Khởi khởi nghiệp và Phát triển doanh nghiệp tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 8725/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phát triển mới 5.000 doanh nghiệp và xây dựng 100 doanh nghiệp dẫn đầu trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025.

### 3. Về văn hóa xã hội

a) Giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống và xây dựng con người Bến Tre phát triển toàn diện nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển tỉnh trong từng giai đoạn.

b) Thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức chu đáo, đúng thời gian khai giảng năm học mới 2022 - 2023. Triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới lớp 3, lớp 7 và lớp 10; đồng thời thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi trên địa bàn thành phố Bến Tre và huyện Chợ Lách. Thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh sau trung học cơ sở và tốt nghiệp trung học

phổ thông. Tiếp tục theo dõi, phối hợp đẩy nhanh tiến độ xây dựng Đề án thành lập Trường Đại học Tây Nam Bộ là thành viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Triển khai Đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy Trường Cao đẳng Bến Tre.

c) Tiếp tục triển khai nhất quán, đồng bộ, hiệu quả các chương trình, Kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường năng lực y tế cơ sở và sẵn sàng kịch bản ứng phó cho mọi tình huống, kể cả khi xuất hiện biến chủng mới lây lan nhanh và nguy hiểm hơn. Tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh để xác định giải pháp thích ứng phù hợp nhằm phục hồi phát triển kinh tế - xã hội an toàn, bền vững. Đẩy mạnh công tác truyền thông, theo dõi chặt chẽ tình hình bệnh sốt xuất huyết toàn tỉnh, rà soát khoanh vùng các địa bàn nguy cơ cao, thực hiện chiến dịch diệt lăng quăng, truyền thông, giám sát chặt chẽ và xử lý ổ dịch đại trên người và trên động vật, đảm bảo vắc xin đại và huyết thanh kháng đại.

Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thuốc, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế cho công tác khám, chữa bệnh và phòng, chống dịch; quan tâm tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động của các cơ sở y tế công lập, đào tạo nguồn nhân lực ngành y tế, đặc biệt là thường xuyên động viên và có giải pháp hỗ trợ để đội ngũ y, bác sĩ an tâm công tác, phục vụ lâu dài trong các cơ sở y tế công lập. Tăng cường công tác quản lý hoạt động cấp nước trên địa bàn tỉnh; sớm ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt của tỉnh Bến Tre theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế.

d) Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Tiến hành điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022. Tổ chức chu đáo các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2022). Tập trung vận động xã hội hóa xây dựng mới dứt điểm một số căn nhà tình nghĩa cho người có công gặp khó khăn về nhà ở đã được thống kê trong năm 2022. Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế nhằm góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội trên địa bàn. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về bảo vệ trẻ em; phòng, chống đuối nước, xâm hại trẻ em.

đ) Xây dựng hoàn chỉnh Đề án Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa tỉnh Bến Tre đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bến Tre lần thứ IX năm 2022 và tham gia Đại hội Thể thao toàn quốc lần IX năm 2022. Tiếp tục tăng cường quảng bá, liên kết và hỗ trợ triển khai các sự kiện, hoạt động để kích cầu du lịch của tỉnh.

#### 4. Về quốc phòng an ninh; cải cách hành chính, chế độ công vụ, công chức

a) Tăng cường tuần tra, kiểm soát chặt chẽ biên giới vùng biên, ngăn chặn kịp thời hoạt động xuất nhập cảnh trái phép. Thực hiện quyết liệt hơn nữa các giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU. Tăng cường quản lý, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm với hoạt động “tín dụng đen” và các hành vi vi phạm sử dụng công nghệ cao, không gian mạng; đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm giết người do nguyên nhân xã hội, cố ý gây thương tích, lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

b) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, huyện Châu Thành, huyện Bình Đại và diễn tập phòng chống lụt bão huyện Ba Tri đạt yêu cầu.

c) Quyết liệt tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, PAR INDEX của tỉnh trong năm 2022. Tiếp tục thực hiện công tác rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp; thực hiện việc sáp nhập các ấp không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

d) Khẩn trương, quyết liệt triển khai, thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

5. Tập trung hoàn thành công tác lập quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình thẩm định và phê duyệt. Tham mưu cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị Khóa XIII về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy mạnh hợp

tác, liên kết phát triển giữa tỉnh Bến Tre với các tỉnh, thành; phối hợp tổ chức chu đáo Hội nghị tổng kết Chương trình hợp tác phát triển kinh tế xã hội với Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2021 và ký kết thỏa thuận hợp tác đến năm 2025.

### **Ban Biên tập**

## **3. PHÁT HUY TINH THẦN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 - XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP TRONG SẠCH VỮNG MẠNH, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ**

Thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 dưới sự lãnh đạo của Đảng là một sự kiện vô cùng quan trọng trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước vĩ đại của dân tộc ta. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và việc thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa có ý nghĩa lịch sử to lớn đối với dân tộc ta và quốc tế. Cuộc cách mạng Tháng Tám đã để lại những bài học vô giá, có giá trị lịch sử trường tồn và nguồn động lực tinh thần to lớn trong việc giành và giữ chính quyền cách mạng, xây dựng chính quyền dân chủ thực sự của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Đây cũng là cơ sở, là nền tảng vững chắc để xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, hiệu lực, hiệu quả trong giai đoạn hiện nay.

Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Hồng quân Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi, phát xít Đức, Nhật đầu hàng, chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc. Quân đội Anh và Tưởng nhảy vào Đông Dương để giải giáp quân đội Nhật. Trong khi đó, thực dân Pháp dựa vào đồng minh lăm le hòng khôi phục địa vị thống trị của mình; đế quốc Mỹ đứng sau các thế lực này cũng sẵn sàng can thiệp vào Đông Dương; những phần tử phản động, ngoan cố trong chính quyền tay sai Nhật âm mưu “thay thầy đổi chủ”, chống lại cách mạng.

Ở trong nước, qua nhiều cuộc diễn tập, đến năm 1945 phong trào cách mạng dâng cao. Từ tháng 4-1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ, phong phú về nội dung và hình thức. Với Chi thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Và lời kêu gọi Nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân cả nước đồng loạt vùng lên, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền.

Từ ngày 14 đến ngày 18-8, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19-8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền.

Chỉ trong 15 ngày cuối tháng 8-1945, cuộc tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền cả nước về tay Nhân dân. Ngày 2-9-1945, trước một triệu đồng bào, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời trình đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Từ đó, ngày 2-9 là Ngày Quốc khánh của nước ta.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, chính quyền đã về tay nhân dân lao động, nhưng bên trong, các thế lực phản động vẫn đang cấu kết chống lại chính quyền cách mạng; bên ngoài, đế quốc Anh, Pháp, Mỹ... vẫn chưa từ bỏ âm mưu can thiệp và xâm lược đất nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Dù nhân dân ta đã nắm chính quyền, nhưng giai cấp đấu tranh trong nước và mưu mô đế quốc xâm lược vẫn còn”. Do đó, xây dựng chính quyền phải đi đôi với bảo vệ chính quyền, hai nhiệm vụ quan trọng này không thể tách rời nhau. Đồng thời, phải luôn gắn nhiệm vụ bảo vệ chính quyền non trẻ với nhiệm vụ xây dựng chế độ xã hội mới. Muốn bảo vệ được chính quyền cách mạng, thì phải xây dựng chính quyền dân chủ, thực sự vững mạnh về mọi mặt, đủ sức tự bảo vệ; lấy xây để chống, lấy xây dựng để tự bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ. Vấn đề xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh có vai trò hết sức quan trọng. Việc hướng dẫn cách tổ chức làm việc của các ủy ban nhân dân, các cơ quan công quyền, đặt cơ sở cho việc xây dựng tác phong làm việc của đội ngũ công chức mới, giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ nhà nước, lấy các phẩm chất “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” làm chuẩn mực trong rèn luyện cán bộ, công chức, viên chức luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta quan tâm.

Trải qua nhiều gian khó, dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng và Bác Hồ, chính quyền cách mạng ngày càng phát triển vững mạnh, làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy 5 Châu và Chiến dịch Hồ

Chí Minh lịch sử 30/4/1975 thống nhất đất nước.

Phát huy tinh thần cách mạng Tháng Tám 1945, Bến Tre quyết tâm xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, hiệu lực, hiệu quả. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bến Tre nhiệm kỳ 2020-2025 tập trung tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống chính quyền các cấp; trong đó xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ đột phá, phấn đấu đưa chỉ số cải cách hành chính của tỉnh vào TOP 20 cả nước trong năm 2025.

Thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cấp, các ngành triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp để chuyển nền hành chính từ quản lý sang phục vụ. Công tác cải cách hành chính của tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực, từng bước tinh gọn tổ chức bộ máy; cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch. Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh được thành lập và vận hành ngày càng hiệu quả, góp phần cung cấp tốt hơn dịch vụ công đến người dân, doanh nghiệp. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS) của tỉnh đều duy trì ở nhóm tốt.

Tỉnh ủy đã ban hành Đề án số 01-ĐA/TU ngày 29/11/2020 về cải cách hành chính giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, tập trung phân tích, xác định rõ thực trạng, chỉ ra hạn chế, xác định rõ nguyên nhân. Từ đó, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ trong toàn tỉnh; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương “Tinh năm tới xã; huyện năm tới ấp, khu phố; xã năm tới hộ gia đình”; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng có nhiều chuyển biến, chất lượng, hiệu quả được nâng lên; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tập trung lãnh đạo thực hiện; phát huy vai trò của người đứng đầu trong việc triển khai các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức và cá nhân.

Đẩy mạnh cải cách công vụ, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao kỹ năng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ công chức, viên chức trong xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm những hành vi những nhiều, tiêu cực của công chức, viên chức trong thực thi công vụ, giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp. Qua đó, hoạt động của chính quyền các cấp bảo đảm tinh hiệu lực, hiệu quả, bám sát các nghị quyết, chủ trương của cấp ủy thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật. Hiện tại, tỉnh đã cung cấp 1.403 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4/1.758 thủ tục hành chính (đạt 100% đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện).

Nêu cao tinh thần Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, đòi hỏi từng cán bộ, đảng viên, từng tổ chức trong hệ thống chính trị phải quán triệt sâu sắc và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời xây dựng chính quyền cơ sở xã, phường, đô thị trong sạch, vững mạnh; lấy việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ then chốt.

Vận dụng những bài học kinh nghiệm quý báu của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng bộ, nhân dân Bến Tre càng tin tưởng và tự hào về Đảng ta, tự hào về một dân tộc đã anh dũng làm nên những chiến thắng vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giành chính quyền, giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Với ý chí khát vọng vươn lên, tinh thần đoàn kết và sự lãnh đạo của Đảng, phát huy tinh thần Đồng khởi trong đổi mới và hội nhập quốc tế, Đảng bộ và nhân dân Bến Tre quyết tâm tận dụng thời cơ, thực hiện thắng lợi phong trào “Đồng Khởi mới”, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, lập nên những kỳ tích trong công cuộc đổi mới, hội nhập, phát triển quê hương; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả, xứng đáng với sự kỳ vọng của Nhân dân.

**Tôn Đức Tài, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

#### **4. NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA QUY ĐỊNH 69-QĐ/TW VỀ KỶ LUẬT TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN VI PHẠM**

Ngày 06/7/2022, Bộ Chính trị khóa XIII ban hành Quy định số 69-QĐ/TW về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm thay thế Quy định số 07-QĐ/TW, ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm và Quy định số 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Quy định gồm 4 chương, 58 điều. Trong đó bổ sung 4 điều về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm quy định về chống chạy chức, chạy quyền; quy định quản lý tài nguyên; quy định bảo vệ môi trường và quy định khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ, cụ thể:



**Tại Điều 30. Vi phạm quy định về chống chạy chức, chạy quyền:** Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách: Tiếp cận, thiết lập quan hệ, tặng quà người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan để được ưu ái, ủng hộ nhằm mục đích có được vị trí công tác, chức vụ, quyền hạn. Tác động, mua chuộc, gây sức ép với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, bổ nhiệm mình hoặc người khác vào vị trí, chức vụ có lợi cho cá nhân. Đặt điều kiện, gây sức ép với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc giới thiệu, đề cử, bổ nhiệm mình. Mặc cả, đặt điều kiện, đòi hỏi không chính đáng với tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm để được sắp xếp vào chức vụ, vị trí công tác. Can thiệp, tác động, gây áp lực để người khác quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự theo mục đích cá nhân. Trì hoãn, không thực hiện hoặc chọn thời điểm có lợi với nhân sự theo ý mình để thực hiện quy trình công tác cán bộ.

Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ): Không chỉ đạo xem xét, xử lý kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội về hành vi tiêu cực trong công tác cán bộ hoặc bao che, tiếp tay cho hành vi tiêu cực này. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thao túng, bao che hành vi tiêu cực trong đánh giá cán bộ, bố trí, bổ nhiệm cán bộ, bầu cử; quyết định không đúng cho người khác có được vị trí, chức vụ, quyền lợi trái quy định. Can thiệp, tác động trái quy định vào công tác cán bộ; bổ nhiệm, bố trí cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, theo quy định. Để cho người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để bố trí, bổ nhiệm cán bộ. Thiếu trách nhiệm trong việc xử lý cán bộ, đảng viên có hành vi tiêu cực trong bố trí, bổ nhiệm cán bộ hoặc không kiến nghị, xem xét xử lý theo quy định đối với hành vi tiêu cực này. Bao che, không xử lý, không giải quyết khiếu nại, tố cáo tổ chức đảng, đảng viên có hành vi tiêu cực trong bố trí, bổ nhiệm cán bộ. Tặng, nhận quà biếu cho người có trách nhiệm hoặc người có liên quan quyết định đến việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật.

Kỷ luật bằng hình thức khai trừ trong trường hợp vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc đưa, nhận hối lộ để được bố trí, bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm, bố trí nhiều cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện gây hậu quả rất nghiêm trọng.

**Tại Điều 44. Vi phạm quy định quản lý tài nguyên:** Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách: Thăm dò, khai thác hoặc tham gia khai thác tài nguyên không đúng quy định. Giao rừng, giao đất trồng rừng; quản lý, bảo vệ rừng, thu hồi rừng, đất trồng rừng không đúng quy định. Vận chuyển, tiêu thụ, nuôi nhốt, sử dụng làm thức ăn, sản phẩm chế biến hoặc có hành vi gây hại động, thực vật quý hiếm thuộc danh mục Nhà nước cấm.

Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ): Tham mưu, tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên, trái quy định của pháp luật. Đốt rừng, phá rừng trái quy định, hủy hoại rừng. Thiếu trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng dẫn đến rừng bị phá, cháy, khai thác trái phép.

Trường hợp vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ: Bao che, dung túng, tiếp tay hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên trái phép. Cản trở, gây khó khăn trong kiểm tra, thanh tra, điều tra vi phạm quản lý, khai thác tài nguyên thiên nhiên. Quyết định cấp phép khai thác tài nguyên trái quy định gây hậu quả rất nghiêm trọng.

**Tại Điều 45. Vi phạm quy định bảo vệ môi trường:** Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách: Vận chuyển, đổ chất thải không đúng nơi quy định; tiếp tay cho hành vi gây ô nhiễm môi trường. Thiếu trách nhiệm trong quản lý chất thải nguy hại gây ô nhiễm môi trường. Không thực hiện quy định về phòng, chống dịch bệnh đối với người, vật nuôi làm tán phát, lây lan dịch bệnh ra môi trường, xã hội.

Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ): Cho phép hoặc chôn lấp, đổ chất thải vào nguồn nước, đất, thải ra không khí chất gây nguy hại, ô nhiễm môi trường, phát tán bức xạ, phóng xạ vượt quá quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Cho phép hoặc nhập khẩu công nghệ, máy móc, thiết bị gây ô nhiễm môi trường vượt quá quy định; nhập khẩu chất thải nguy hại, phế liệu, hoá chất, chế phẩm sinh học không được phép nhập.

Trường hợp vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong

các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ: Cho phép triển khai dự án đầu tư gây hậu quả rất nghiêm trọng về môi trường đất, nước, không khí, tác động tiêu cực đời sống người dân. Không thực hiện đúng nhiệm vụ được giao để xảy ra hậu quả rất nghiêm trọng về môi trường đất, nước, không khí.

**Tại Điều 46. Vi phạm quy định khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ:** Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách: Cản trở hoạt động khoa học và công nghệ hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Cản trở, từ chối cung cấp thông tin chuyển giao công nghệ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Sử dụng công nghệ không đúng với công nghệ được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, cấp phép. Thiếu trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao để xảy ra vi phạm, tiêu cực trong nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ; vi phạm quy định về an toàn, an ninh mạng; sở hữu trí tuệ.

Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ): Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; chiếm đoạt, chuyển nhượng, chuyển giao, sử dụng bất hợp pháp kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ. Chỉ đạo, thực hiện không đúng quy định trong nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ; chuyển giao công nghệ cảm hoặc hạn chế chuyển giao. Lừa dối, giả mạo trong việc lập, thực hiện hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng dịch vụ chuyển giao công nghệ, nội dung công nghệ trong hợp đồng, hồ sơ dự án đầu tư. Tiết lộ bí mật công nghệ trái pháp luật, cản trở hoạt động chuyển giao công nghệ. Quyết định, thực hiện phát tán virus, chương trình tin học có tính năng gây hại máy tính, mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet, thiết bị số. Cản trở, ngăn chặn trái phép việc truyền tải dữ liệu của mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet, thiết bị số. Đăng tải lên mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng xã hội, thiết bị số những thông tin trái pháp luật hoặc tài liệu chưa được phép công bố.

Trường hợp vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ: Lợi dụng hoạt động khoa học và công nghệ để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; gây thiệt hại đến tài nguyên, môi trường, sức khỏe con người. Tiết lộ tài liệu, kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ thuộc danh mục bí mật nhà nước; không trung thực trong hoạt động khoa học và công nghệ. Lợi dụng chuyển giao công nghệ làm thiệt hại lợi ích quốc gia, sức khỏe con người, môi trường; xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; hủy hoại tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học. Lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để đăng tải nội dung không phù hợp lên mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet, thiết bị số nhằm thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của tổ chức, cá nhân.

*Quy định bổ sung một số trường hợp chưa kỷ luật, không hoặc miễn kỷ luật:* Đảng viên bị tuyên bố mất tích nếu phát hiện vi phạm vẫn phải xem xét, kết luận nhưng chưa xử lý kỷ luật, khi phát hiện đảng viên đó còn sống thì thi hành kỷ luật theo quy định. Đảng viên thực hiện đề xuất về đổi mới, sáng tạo theo Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị, được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhưng xảy ra thiệt hại thì cơ quan có thẩm quyền xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, đánh giá khách quan, toàn diện; nếu đã thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung thì miễn kỷ luật hoặc giảm nhẹ trách nhiệm. Vi phạm do chấp hành chủ trương, quyết định, mệnh lệnh sai trái của tổ chức, cấp trên hoặc do bị ép buộc nhưng đã chủ động, kịp thời báo cáo bằng văn bản với tổ chức, cơ quan có thẩm quyền biết ý kiến, đề xuất của mình trước khi thực hiện thì miễn kỷ luật.

*Đặc biệt, Quy định đã nâng hình thức kỷ luật từ khiển trách lên cảnh cáo hoặc cách chức (đối với đảng viên) với một số vi phạm:* Đối với đảng viên là mang hiện vật, tài liệu thuộc bí mật của Đảng, Nhà nước ra nước ngoài trái quy định; không yêu cầu hoặc không thực hiện trách nhiệm bảo vệ người tố cáo theo quy định. Đối với tổ chức đảng là không thực hiện hoặc không chỉ đạo thực hiện việc bảo vệ người tố cáo hoặc không xử lý kỷ luật các trường hợp vi phạm về khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền. *Nâng hình thức kỷ luật từ cảnh cáo hoặc cách chức lên khai trừ đối với một số vi phạm của đảng viên:* Đe dọa, cản trở người khác thực hiện quyền ứng cử, đề cử, bầu cử; Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, xác nhận giả hoặc không hợp pháp để được tuyển dụng vào cơ quan, tổ chức, được kết nạp vào Đảng, được đi học, quy hoạch, bổ nhiệm, thi nâng ngạch, bậc, để đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện trong công tác cán bộ.

*Ngoài ra, Quy định bổ sung một số nội dung vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên.* Đối với tổ chức đảng như tại Điều 9. Vi phạm việc ban hành, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước: Không thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo, ban hành thể chế, cơ chế, chính sách có nội dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật

của Nhà nước, cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ. Tại Điều 10. Vi phạm nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng: Không đề ra giải pháp và tổ chức thực hiện khắc phục vi phạm, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận; ban hành văn bản trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; ban hành nghị quyết chống lại chủ trương, quy định của Đảng, phủ định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng. Tại Điều 11. Vi phạm công tác tổ chức, cán bộ và công tác đảng viên: Công nhận đảng viên chính thức không đủ tiêu chuẩn, điều kiện; cho đảng viên ra khỏi Đảng, xác nhận tuổi Đảng cho đảng viên không đúng quy định; bao che, không xử lý, xử lý không đúng quy định hoặc không kiên nghị xử lý đảng viên có hành vi chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận, giấy xác nhận không hợp pháp. Tại Điều 13. Vi phạm quy định quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước: Buông lỏng lãnh đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát, để xảy ra mua sắm, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước, nhận, cho, tặng, mượn tiền, tài sản của tổ chức, cá nhân không đúng quy định. Để tổ chức, cá nhân đi học tập, tham quan, du lịch, chữa bệnh ở trong nước và nước ngoài bằng tiền của doanh nghiệp hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan đến ngành, lĩnh vực mà cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo dõi, quản lý không đúng quy định hoặc ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ. Ban hành văn bản về quản lý, sử dụng ngân sách, tài chính, tài sản trái quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tại Điều 14. Vi phạm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tiếp thu ý kiến góp ý của nhân dân, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Thờ ơ vô cảm, không kiên nghị những vấn đề bức xúc, sai trái đã được phản ánh gây ảnh hưởng lớn đến lợi ích, đời sống của người dân. Tại Điều 15. Vi phạm quy định kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán: Không xử lý hoặc không kiên nghị cấp có thẩm quyền xử lý tổ chức đảng, đảng viên có khuyết điểm, vi phạm. Tại Điều 16. Vi phạm quy định tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không chỉ đạo tổ chức tiếp đảng viên và công dân hoặc để việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền kéo dài không đúng quy định. Che giấu, báo cáo không đầy đủ, không trung thực thông tin liên quan đến giải quyết tố cáo, khiếu nại của tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền. Tại Điều 19. Vi phạm quy định về phòng, chống tội phạm: Chỉ đạo thực hiện không đúng quy định về xét ân xá, đặc xá, tha tù trước thời hạn.

Bổ sung một số nội dung vi phạm của đảng viên đến mức phải thi hành kỷ luật như tại Điều 25. Vi phạm quan điểm chính trị và chính trị nội bộ: Không báo cáo hoặc báo cáo không đầy đủ với cấp ủy, tổ chức đảng những nội dung về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng theo quy định. Phản bác, phủ định chế độ sở hữu toàn dân về đất đai. Làm việc hoặc làm cộng tác viên cho các thế lực thù địch, tổ chức khủng bố. Chia rẽ lực lượng vũ trang và giữa lực lượng vũ trang với nhân dân. Tại Điều 26. Vi phạm nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng: Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác; né tránh, thiếu trách nhiệm, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao. Tại Điều 27. Vi phạm quy định bầu cử: Không chấp hành giới thiệu của tổ chức đảng để ứng cử, đề cử vào các chức danh của cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp. Tại Điều 28. Vi phạm quy định tuyên truyền, phát ngôn: Viết bài, duyệt đăng bài, sao chép, tán phát bài viết, thông tin không chính xác. Lợi dụng quyền bảo lưu ý kiến, tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, phản biện xã hội để viết bài, trả lời phỏng vấn hoặc sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội và các hội, nhóm, câu lạc bộ, diễn đàn để truyền bá quan điểm trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Lợi dụng, sử dụng các diễn đàn, các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội, trang tin cá nhân hoặc nhóm để bôi nhọ danh dự của tổ chức, cá nhân; nói sai sự thật; ủng hộ thế lực thù địch kích động, chống phá Đảng, Nhà nước. Tại Điều 29. Vi phạm quy định công tác tổ chức, cán bộ: Báo cáo, lập hồ sơ, khai sơ lược lý lịch, lịch sử bản thân và gia đình không đầy đủ, không trung thực. Khai lý lịch đảng viên không đúng đặc điểm chính trị của bản thân và quan hệ gia đình. Xác nhận, chứng thực, nhận xét, đánh giá không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch hồ sơ nhân sự, kết quả bầu cử, lấy phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm, xét tuyền, thi tuyền. Lợi dụng phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội đưa tin không đúng sự thật, xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng xấu đến công tác nhân sự. Có hành vi chạy tuôi để trục lợi cho bản thân hoặc người khác. Tại Điều 31. Vi phạm khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ: Không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao. Vi phạm do chấp hành mệnh lệnh, chỉ đạo của cấp trên nhưng không chủ động, kịp thời báo cáo tổ chức, cơ quan có thẩm quyền biết ý kiến, đề xuất của mình trước khi thực hiện. Can thiệp, tác động hoặc để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng) và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Để xảy ra lãng phí, thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên; đầu tư công không hiệu quả; mua sắm, sử dụng tài sản công trái quy định. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín của cơ quan, tổ chức và cá nhân mình để sử dụng, vay, mượn tiền, tài sản, phương

tiện của tổ chức, cá nhân để trục lợi. Gây bè phái, mất đoàn kết nghiêm trọng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn; sử dụng thông tin, tài liệu công vụ để trục lợi. Làm giả, khai không trung thực hồ sơ, giấy tờ cá nhân để được hưởng chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước. Tham mưu, ký ban hành văn bản có nội dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước gây hậu quả rất nghiêm trọng.

Tại Điều 32. Vi phạm trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành: Chỉ đạo, thực hiện không đúng chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để xảy ra sai phạm bị kỷ luật trong lĩnh vực được phân công quản lý hoặc phụ trách. Tổ chức đoàn đi công tác trong nước và ngoài nước không có mục đích chính đáng, không đúng thành phần, thời gian và nội dung, yêu cầu công việc. Bố trí để vợ (chồng), bố, mẹ, con đẻ, con rể, con dâu, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng) của mình hoặc người khác giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và làm công việc trong cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình trực tiếp phụ trách trái quy định của Đảng, Nhà nước.

Tại Điều 34. Vi phạm quy định quan hệ với tổ chức, cá nhân nước ngoài: Nhận tiền, giấy tờ có giá trị như tiền, hiện vật có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên của cá nhân, tổ chức nước ngoài nhưng không báo cáo cấp ủy trực tiếp quản lý và cấp ủy nơi sinh hoạt. Không báo cáo cấp ủy nơi sinh hoạt và cấp ủy quản lý về việc cho cá nhân, tổ chức nước ngoài thuê tài sản của mình; có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng mình hoặc vợ (chồng), vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột sinh sống, định cư ở nước ngoài; có con kết hôn với người nước ngoài; có vợ hoặc chồng, con đi học ở nước ngoài. Nhận huân chương, huy chương, giải thưởng, học hàm, học vị hoặc các danh hiệu khác của nước ngoài không thuộc hiệp định hợp tác giữa hai nhà nước, chương trình hợp tác giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các đảng chính trị của các quốc gia khác. Cho cá nhân, tổ chức nước ngoài thuê tài sản của Đảng, Nhà nước khi chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền. Nhập quốc tịch, chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản, mua, bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

Tại Điều 36. Vi phạm quy định phòng, chống tội phạm: Tàng trữ, sử dụng, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt vũ khí quân dụng, các thiết bị, công cụ hỗ trợ trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Bỏ trốn trong quá trình điều tra (kể cả trường hợp cho tại ngoại) để cơ quan có thẩm quyền phải ra lệnh truy nã.

Tại Điều 37. Vi phạm quy định kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán: Tiết lộ hoặc làm lộ, lọt thông tin, tài liệu về tình hình và kết quả kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán khi chưa được công bố. Báo cáo không đầy đủ, không trung thực về kết quả kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán. Kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán không đủ nội dung theo kế hoạch, quyết định của cấp có thẩm quyền. Tham mưu, đề xuất hoặc kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán không đúng sự thật, không đầy đủ. Tham mưu hoặc quyết định hình thức kỷ luật không đúng với mức độ vi phạm. Giao lưu văn hoá, thể thao, du lịch, ăn uống cùng đối tượng kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán trong thời gian đang tiến hành kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán để trục lợi. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để mở rộng đối tượng, phạm vi, thời gian kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán trái quy định. Phát hiện sai phạm nhưng không báo cáo mà đồng thuận theo chỉ đạo của người có thẩm quyền để báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán không đúng sự thật, không đầy đủ vi phạm. Tham mưu hoặc chỉ đạo không tiếp thu, tiếp thu không đầy đủ, không đúng giải trình (nội dung giải trình đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước) của đối tượng kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán. Làm mất, hư hỏng hồ sơ, tài liệu, vật chứng của đối tượng kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán. Sử dụng kinh phí của đối tượng kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán để thanh toán chi phí ăn, nghỉ trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán (trừ kiểm tra, giám sát, thanh tra nội bộ). Không ra quyết định kiểm tra, thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tại Điều 38. Vi phạm quy định khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Gửi, tán phát đơn tố cáo đến những nơi không có thẩm quyền giải quyết. Tham gia khiếu nại, tố cáo đồng người gây mất trật tự, an toàn xã hội. Can thiệp, tác động vào việc giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho hành vi vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Không chỉ đạo hoặc không xem xét, giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị theo quy định. Để quá thời hạn chuyển đơn khiếu nại, tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết mà không có lý do chính đáng.

Tại Điều 39. Vi phạm quy định phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định về giải trình biến động tài sản và nguồn gốc của tài sản tăng thêm. Quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, cho chuyển công tác đối với nhân sự là đối tượng đang trong quá trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét xử lý kỷ luật, bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận kiểm tra, thanh tra, đang điều tra hoặc giải quyết tố cáo. Tạo điều kiện để vợ (chồng), bố, mẹ, con, con dâu, con rể, anh, chị, em ruột mình hoặc bên vợ (chồng) hoặc người khác thực hiện dự án, kinh doanh ngành nghề thuộc lĩnh vực, đơn vị do mình trực tiếp phụ trách, theo dõi trái quy định nhằm trục lợi. Để xảy ra tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng tại cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình trực tiếp phụ trách. Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố

giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực. Lợi dụng việc phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về tham nhũng, tiêu cực để vu khống cơ quan, tổ chức, cá nhân. Nhờ người khác đứng tên hoặc đứng tên hộ người khác mua bất động sản, tài sản có giá trị nhằm trục lợi, che giấu kê khai tài sản, thu nhập. Chỉ đạo, ép buộc cấp dưới đầu tư xây dựng công trình giao thông, công trình công cộng gần nhà mình không đúng quy hoạch nhằm trục lợi. Mở tài Khoản chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mua, bán tài sản ở nước ngoài trái quy định. Không bồi hoàn, giao nộp tiền, tài sản đã sử dụng, chiếm đoạt do tham nhũng. Không chủ động thu hồi hoặc cản trở thu hồi tài sản tham nhũng. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác để chiếm dụng tài sản công. Thành lập, tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã trái quy định của pháp luật. Lợi dụng công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết để trục lợi. Tại Điều 40. Vi phạm quy định đầu tư, xây dựng: Tham mưu, quyết định chủ trương đầu tư không phù hợp với quy hoạch, kế hoạch; không xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; không đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quyết định chủ trương đầu tư trái quy hoạch, kế hoạch, thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Tại Điều 41. Vi phạm quy định lĩnh vực tài chính, ngân hàng: Làm trái quy định về quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, vốn, tài chính, tài sản của tổ chức đảng. Thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí; quản lý, sử dụng tài chính của cấp ủy, tổ chức đảng không đúng quy định. Không công khai hoặc công khai tài chính không đúng quy định. Vi phạm quy định về nhận tiền gửi, lãi suất huy động vốn, phí cung ứng dịch vụ, kinh doanh, cung ứng sản phẩm phát sinh; vi phạm quy định về tỉ lệ bảo đảm an toàn cho hoạt động của tổ chức tín dụng. Quyết định, sử dụng tài chính của Đảng, Nhà nước trái quy định. Tại Điều 42. Vi phạm quy định quản lý, sử dụng đất đai, nhà ở: Lấn chiếm đất công để trục lợi. Thông đồng bên mua hoặc bên bán để kê khai giá chuyển nhượng bất động sản, quyền sử dụng đất nhằm trốn thuế, giảm thuế gây thất thoát thu ngân sách nhà nước. Tại Điều 43. Vi phạm quy định trong lĩnh vực y tế: Thực hiện không đúng quy định liên danh liên kết, góp vốn đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị của ngành y tế. Xác nhận, giám định tình trạng sức khỏe cho cá nhân không đúng quy định. Nâng không giá dịch vụ, vật tư, kỹ thuật y tế trong khám, chữa bệnh để trục lợi. Thực hiện không đúng quy định đầu thầu, chỉ định thầu, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế và thuốc chữa bệnh, chất phụ gia, phụ trợ kèm theo. Thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo, thực hiện biện pháp phòng, chống dịch bệnh dẫn đến lây lan dịch bệnh. Tại Điều 51. Vi phạm quy định hôn nhân và gia đình: Không đăng ký kết hôn hoặc đang có vợ (chồng) nhưng vẫn sống chung với người khác như vợ, chồng. Vi phạm pháp luật về mang thai hộ. Có con với người khác khi đang có vợ hoặc chồng. Tại Điều 52. Vi phạm quy định chính sách dân số: Vi phạm chính sách dân số. Tuyên truyền, phổ biến hoặc ban hành văn bản có nội dung trái với chính sách dân số, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc. Tại Điều 53. Vi phạm quy định về kết hôn với người nước ngoài: Xác nhận tình trạng hôn nhân để người khác đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài không đúng quy định. Làm hồ sơ để kết hôn với người nước ngoài, làm thủ tục để sinh sống, định cư hoặc nhập quốc tịch ở nước ngoài trái pháp luật. Tại Điều 54. Vi phạm quy định về đạo đức, nếp sống văn minh: Báo cáo không trung thực kết quả tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của mình khi được tổ chức đảng có thẩm quyền yêu cầu. Để vợ (chồng), con sống xa hoa, lãng phí gây dư luận xấu trong xã hội hoặc vi phạm pháp luật. Có hành vi xâm hại sức khỏe, danh dự, nhân phẩm người khác; lừa đảo, chiếm dụng tài sản, tiền của tổ chức, cá nhân. Không thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, đảng viên vi phạm trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống. Có hành vi vi phạm quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của ngành, cơ quan, đơn vị. Vi phạm quy định về an toàn giao thông gây tai nạn, làm thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của người khác. Tại Điều 55. Vi phạm quy định về tín ngưỡng, tôn giáo: Có hành vi tiếp tay hoặc trực tiếp vận động tổ chức, cá nhân xây dựng cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo chưa được phép của cấp có thẩm quyền.

Bên cạnh đó, nếu như Quy định 07-QĐ/TW và Quy định 102-QĐ/TW quy định một số trường hợp có ý vi phạm mới đến mức phải thi hành kỷ luật thì Quy định 69-QĐ/TW dù có ý hay không có ý đều bị xử lý kỷ luật như: Nói, viết xuyên tạc lịch sử, độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, xuyên tạc sự thật, phủ nhận vai trò lãnh đạo và thành quả cách mạng của Đảng và dân tộc.

Đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bịa đặt, vu cáo lãnh tụ cách mạng tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Nói và làm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định đã được cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thông nhất thông qua hoặc ban hành...

## **5. TÌNH HÌNH AN NINH TRẬT TỰ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THÁNG 7/2022**

Tình hình an ninh chính trị cơ bản ổn định. Ghi nhận 04 vụ, 113 quần chúng ở các huyện đến trụ sở làm việc của tỉnh trên địa bàn thành phố thăm dò kết quả khiếu kiện.

Trên lĩnh vực trật tự an toàn xã hội phát hiện 17 vụ phạm pháp hình sự, làm rõ 12 vụ, 14 đối tượng (tăng 08 vụ so với tháng trước; trong tháng xảy ra 02 vụ, 15 vụ xảy ra trước đây nay xác định có tội phạm) gồm: 01 vụ cướp tài sản, 02 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy, 02 vụ cố ý gây thương tích, 11 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ đánh bạc (tổng giá trị thiệt hại khoảng 323.800.000 đồng). Tệ nạn xã hội xảy ra 03 vụ (tăng 02 vụ so với tháng trước), gồm: 01 vụ sử dụng trái phép chất ma túy; 02 vụ đánh bạc. Tai nạn giao thông xảy ra 02 vụ, làm 04 người chết, 01 người bị thương (tăng 03 vụ, 02 người chết, 01 người bị thương).

Công tác bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội đã triệt xóa tụ điểm đánh bạc trái phép dưới hình thức lặc tài xiêu ăn thua bằng tiền tại nhà số: 126C, ấp Mỹ An C, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre. Tại hiện trường tạm giữ: số tiền: 7.600.000 đồng, 03 hột xí ngầu, 01 bộ lặc tài xiêu. Tiến hành mời 06 đương sự liên quan làm việc, đang củng cố hồ sơ xử lý.

Phối hợp Phòng Cảnh sát Hình sự, Công an tỉnh Bến Tre triệt xóa tụ điểm đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn thua bằng tiền tại nhà số 595B2, Khu phố 3, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre. Tiến hành mời 22 đương sự liên quan về Công an thành phố Bến Tre làm việc.

Giải tán, phá rã 05 tụ điểm đánh bạc (phường Phú Tân: 02, xã Phú Hưng: 01, xã Mỹ Thạnh An: 01, xã Bình Phú: 01); có khoảng 41 đối tượng bỏ chạy, giáo dục tại chỗ 05 đối tượng. Kiểm tra ma túy 36 đối tượng; kết quả 04 đối tượng dương tính, xử phạt 04 đối tượng số tiền 6.000.000 đồng. Vận động cai nghiện tự nguyện tại gia đình 01 đối tượng. Đưa đi cai nghiện bắt buộc 01 đối tượng.

Công tác tuần tra khép kín 45 lượt, giải tán 23 nhóm, 141 đối tượng tụ tập về đêm. Kiểm tra 04 nhà nghỉ, 63 nhà cho thuê, 05 hộ gia đình, 01 cơ sở xoa bóp. Qua kiểm tra phát hiện 02 nhà nghỉ vi phạm không ghi thông tin khách lưu trú vào sổ quản lý theo quy định. Xử phạt 01 nhà nghỉ số tiền 3.500.000 đồng.

Tổ chức 109 lượt tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ, kiểm tra 1.304 phương tiện, lập biên bản 54 trường hợp, tạm giữ 32 phương tiện, 22 giấy tờ liên quan, giáo dục tại chỗ 1.250 trường hợp, xử phạt các trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 84.950.000 đồng.

Công an các xã, phường tuần tra giải tỏa, kiểm tra trật tự đô thị 611 lượt, nhắc nhở 1.623 hộ buôn bán lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường.

Hướng tới, Công an thành phố tiếp tục nắm chắc tình hình trên lĩnh vực an ninh, nhất là tình hình khiếu kiện, tình hình vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Tiếp tục tấn công mạnh các loại tội phạm, nhất là tội phạm cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, tội phạm liên quan đến ma túy; tăng cường bắt xử lý các tụ điểm tệ nạn đánh bạc, sử dụng trái phép chất ma túy. Phối hợp tham mưu Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức các hoạt động Ngày hội toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đẩy mạnh công tác thu thập dữ liệu dân cư quốc gia và làm căn cứ công dân, cũng như thực hiện Đề án 06 của Chính phủ đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

**Nguyễn Văn Đoàn (CATP)**

### **III. THÔNG TIN THAM KHẢO**

#### **1. Kỷ niệm 92 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (1/8/1930 – 1/8/2022): CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO GÓP PHẦN THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XI ĐẢNG BỘ TỈNH**

*Gần nửa nhiệm kỳ qua, công tác tuyên giáo của Đảng bộ tỉnh đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, góp phần ổn định tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo khí thế phấn khởi, cổ vũ toàn Đảng, toàn quân và toàn dân phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trong điều kiện bình thường mới.*

#### **Kết quả nổi bật**

Dưới sự chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, ngành tuyên giáo đã kịp thời tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị lớn để triển khai, quán triệt Nghị quyết (NQ) Đại hội Đảng các cấp, NQ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, NQ Đại hội XIII của Đảng, 18 văn bản cụ thể hóa NQ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh; nội dung tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Quan tâm công tác tuyên truyền, cổ vũ việc thực hiện NQ Tỉnh ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021, 2022 gắn với quán triệt sâu rộng chủ đề từng năm của Tỉnh ủy “Đồng thuận - Sáng tạo” và “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển”; phát động phong trào thi đua “Đồng khởi mới” giai đoạn 2020 - 2025, với phương châm “Hai chân - Ba mũi” sát với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, khơi dậy và phát huy ý chí, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và nhân dân, thể hiện rõ nét trong đợt thi đua phòng chống dịch Covid-19. Huy động tối đa các nguồn lực của cả hệ thống chính trị tuyên truyền đậm nét việc triển khai

thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh, trong đó có 2 sự kiện có ý nghĩa chính trị, kinh tế - xã hội quan trọng là Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Rạch Miễu 2 và chuỗi các hoạt động kỷ niệm 200 năm Ngày sinh Danh nhân Nguyễn Đình Chiểu. Phối hợp với các cơ quan báo, đài trong và ngoài tỉnh tích cực tuyên truyền các chủ trương, chính sách của tỉnh; về đất và người Bến Tre; về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để kêu gọi, thu hút đầu tư... thông qua các chuyên trang, chuyên mục, video clip.

Ngành tuyên giáo đã chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai sơ kết, tổng kết các chỉ thị, NQ của Trung ương, Tỉnh ủy trên lĩnh vực công tác tư tưởng, lý luận chính trị, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, lịch sử đảng; biên soạn tài liệu tuyên truyền chủ đề năm của Tỉnh ủy, chuyên đề toàn khóa, chuyên đề năm 2021, chuyên đề năm 2022. Cùng với đó, công tác thông tin đối ngoại; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tuyên truyền phòng chống âm mưu “Diễn biến hòa bình”, tham nhũng, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; công tác thẩm định, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương... được triển khai thực hiện đồng bộ.

Công tác nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trước những vấn đề nhạy cảm, phức tạp được chú trọng, kịp thời định hướng thông tin, nhất là những thời điểm diễn ra sự kiện chính trị quan trọng, triển khai công tác giải tỏa, đền bù, thực hiện các công trình, dự án. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Công tác tuyên truyền miệng được đẩy mạnh, góp phần tích cực trong việc đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước lan tỏa sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ngành trong khối thông tin, khoa giáo với cơ quan làm công tác tuyên giáo trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nhân dân quan tâm, tạo sự đồng thuận xã hội.

#### **Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới**

Trong thời gian tới, để thực hiện thắng lợi NQ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, công tác tuyên giáo cần tập trung tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp tuyên truyền, tổ chức học tập, quán triệt các NQ, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh; cụ thể hóa chủ trương, chính sách phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của từng địa phương. Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng NQ Đại hội Đảng các cấp, NQ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, NQ Đại hội XIII của Đảng, Chương trình số 14-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện NQ Đại hội XIII của Đảng; 18 văn bản cụ thể hóa NQ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh gắn với cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và cả hệ thống chính trị nỗ lực thực hiện phong trào thi đua “Đông khởi mới”; trong đó, tập trung tuyên truyền, cổ vũ mạnh mẽ cho việc thực hiện nội dung “Hai chân - Ba mũi”; tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá các công trình, dự án, trọng điểm của tỉnh... tạo sự thống nhất trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi NQ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh.

Tham mưu cấp ủy triển khai thực hiện nghiêm Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 21-KL/TW về tiếp tục thực hiện NQ Trung ương 4 khóa XII, Quy định số 272-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên và tiêu chí đánh giá thực hiện trách nhiệm nêu gương. Xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt chuyên đề toàn khóa, chuyên đề các năm còn lại của nhiệm kỳ sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức học tập, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các cá nhân, tập thể điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác.

Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm “kim chỉ nam” cho mọi hành động. Tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn và thẩm định lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống của các đơn vị, địa phương; phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thành công biên niên Lịch sử Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2010 - 2020. Quan tâm công tác giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng, bồi dưỡng cho thế hệ trẻ lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực tự cường và khát vọng xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội, kịp thời phản ánh và định hướng dư luận xã hội trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm của tình hình thế giới, khu vực. Theo dõi sâu sát cơ sở để nắm tình hình dư luận liên quan đến việc triển khai, thực hiện NQ, nhất là những vấn đề cán bộ, đảng viên và nhân dân băn khoăn, ý kiến trái chiều, vấn đề nổi cộm, bức xúc để thông tin nhanh chóng đáp ứng yêu cầu công tác lãnh

đạo, chỉ đạo của cấp ủy. Tăng cường định hướng thông tin trên hệ thống báo, đài. Phối hợp với báo, đài trong và ngoài tỉnh tuyên truyền sâu, liên tục các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cổ vũ, động viên các phong trào thi đua yêu nước, tinh tiên phong, nêu gương trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên.

Tập trung lãnh đạo, phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung ký kết giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cơ quan quản lý nhà nước, với MTTQ và các đoàn thể, các ngành trong khối khoa giáo. Trọng tâm là phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng thuận trong việc thực hiện các công trình, dự án lớn của tỉnh, của các địa phương.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quan tâm công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo đủ bản lĩnh chính trị; có kỹ năng nói, viết thành thạo; nhạy bén trong phân tích, dự báo thông tin kịp thời, chính xác để tham mưu, định hướng dư luận trước những vấn đề nhạy cảm, dư luận quan tâm.

**Cao Văn Dũng, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

## **2. CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 - SỰ KIẾN VĨ ĐẠI TRONG LỊCH SỬ DÂN TỘC VIỆT NAM**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của Nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

### ***Bối cảnh lịch sử và diễn biến cuộc tổng khởi nghĩa***

Đầu năm 1945, chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn cuối. Hồng quân Xô Viết liên tiếp giành thắng lợi quyết định trên chiến trường châu Âu, giải phóng một loạt nước và tiến thẳng vào sào huyệt phát xít Đức tại Béc-lin. Ngày 9-5-1945, phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh kết thúc ở châu Âu. Ngày 8-8-1945, Hồng quân Liên Xô tiến công như vũ bão vào quân đội Nhật. Ngày 14-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc. Theo thỏa thuận của các nước đồng minh, sau khi phát xít Nhật đầu hàng, quân đội Anh và Tưởng sẽ vào Đông Dương để giải giáp quân đội Nhật. Trong khi đó, thực dân Pháp lăm le dựa vào đồng minh hòng khôi phục địa vị thống trị của mình; đế quốc Mỹ đứng sau các thế lực này cũng sẵn sàng can thiệp vào Đông Dương; những phần tử phản động, ngoan cố trong chính quyền tay sai Nhật đang âm mưu thay thầy đổi chủ, chống lại cách mạng.

Ở trong nước, trải qua các cuộc diễn tập, đến năm 1945, phong trào cách mạng dâng cao. Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp. Ngay trong đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho tổng khởi nghĩa. Tháng 3-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị *“Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”*. Tháng 4-1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân. Ngày 16-4-1945, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị tổ chức các Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp và chuẩn bị thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời cách mạng Việt Nam.

Từ tháng 4-1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ, phong phú về nội dung và hình thức. Đầu tháng 5-1945, Bác Hồ từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước và chuẩn bị Đại hội quốc dân. Ngày 4-6-1945, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập, đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban chỉ huy lâm thời, trở thành căn cứ địa của cả nước. Tháng 8-1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) khẳng định: *“Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới”* và quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân đồng minh vào Đông Dương; đề ra ba nguyên tắc bảo đảm tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là: tập trung, thống nhất, kịp thời. 23 giờ ngày 13-8-1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 hiệu triệu toàn dân tổng khởi nghĩa. Ngày 16-8-1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào thông qua *“10 chính sách lớn của Việt Minh”*; thông qua *“Lệnh tổng khởi nghĩa”*; quy định quốc kỳ, quốc ca; thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương, tức Chính phủ Lâm thời do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa, trong đó chỉ rõ: *“Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”*.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Từ ngày 14 đến ngày 18-8, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng



lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19-8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25-8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền.

Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8-1945, cuộc tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay nhân dân.

Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) lịch sử, trước cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời trình đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

### ***Nguyên nhân thắng lợi***

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công mau lẹ do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân quan trọng, có ý nghĩa quyết định là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, khéo léo của Đảng; là sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin trong điều kiện cụ thể của nước ta một cách đúng đắn, độc lập, tự chủ và sáng tạo. Đảng có phương pháp, chiến lược, chiến thuật cách mạng phù hợp, linh hoạt; nhận thức được thời cơ, chủ động đón thời cơ và kiên quyết chớp thời cơ, tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

- Cách mạng Tháng Tám thành công là do tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí quật cường của các tầng lớp nhân dân ta, không chịu sống mãi kiếp nô lệ của người dân mất nước; một lòng đi theo Đảng và được Đảng lãnh đạo qua các cuộc tổng diễn tập, đã quyết vùng lên giành độc lập cho dân tộc. Trải qua 15 năm đấu tranh cực kỳ gian khổ và anh dũng dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã có biết bao đồng bào, chiến sĩ đã không hề tiếc máu xương, hy sinh oanh liệt vì mục tiêu độc lập dân tộc.

- Cách mạng Tháng Tám được tiến hành trong bối cảnh quốc tế có những thuận lợi nhất định. Chủ nghĩa phát xít Đức, Ý, Nhật đã bị đánh bại, phong trào đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức và của các lực lượng tiến bộ trên thế giới phát triển mạnh.

### ***Ý nghĩa lịch sử***

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi vĩ đại đầu tiên của nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Chính quyền về tay nhân dân, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á; chấm dứt chế độ quân chủ phong kiến ở Việt Nam; kết thúc hơn 80 năm nhân dân ta dưới ách đô hộ của thực dân, phát xít. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ. Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một Đảng cầm quyền.

- Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam; là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng ta gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; là sự thể nghiệm thành công đầu tiên chủ nghĩa Mác-Lênin tại một nước thuộc địa ở châu Á. Đây còn là quá trình phát triển tất yếu của lịch sử dân tộc trải qua mấy nghìn năm phấn đấu, đỉnh cao của ý chí quật cường, sức mạnh cố kết cộng đồng, tầm cao trí tuệ của dân tộc hòa quyện với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với xu thế của thời đại vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước bị chủ nghĩa đế quốc thực dân áp bức, thống trị. Nó khẳng định rằng, trong điều kiện trào lưu của cách mạng vô sản, cuộc cách mạng do một đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo không chỉ có thể thành công ở một nước tư bản kém phát triển, nơi mất xích yếu nhất của chủ nghĩa đế quốc mà còn có thể thành công ở ngay một nước thuộc địa nửa phong kiến lạc hậu để đưa cả dân tộc đó đi lên theo con đường của chủ nghĩa xã hội.

### ***Một số bài học kinh nghiệm***

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 để lại nhiều bài học quý báu, nổi bật là:

Bài học thứ nhất là có một đảng tiên phong thật sự cách mạng, tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin, được tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng đã nắm vững hoàn cảnh cụ thể của mỗi giai đoạn lịch sử, đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, có phương pháp và hình thức đấu tranh phù hợp; biết nắm bắt thời cơ, xây dựng lực lượng và tổ chức, sử dụng lực lượng; phát huy được sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để dẫn dắt quần chúng

đứng lên giành và giữ chính quyền.

Bài học thứ hai là vấn đề giành và giữ chính quyền. Đảng ta đã biết chăm lo xây dựng lực lượng cách mạng, làm cho lực lượng cách mạng đủ mạnh, thu hút được đông đảo quần chúng tham gia, từ đó làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch, tạo ra thời cơ cách mạng để đưa cuộc cách mạng đến thành công. Để giữ vững chính quyền, Đảng và Nhà nước ta đã dựa chắc vào nhân dân, tạo nên sức mạnh vật chất và tinh thần để đấu tranh thắng lợi với thù trong giặc ngoài. Đảng ta biết kiên quyết dùng bạo lực cách mạng và sử dụng bạo lực cách mạng thích hợp và đúng lúc để đập tan bộ máy nhà nước cũ, lập ra nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Bài học thứ ba là vấn đề nắm bắt được thời cơ, đề ra được những quyết định chính xác và kịp thời. Nghệ thuật chỉ đạo tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc chọn đúng thời cơ, ra quyết định Tổng khởi nghĩa đúng lúc thể hiện cụ thể trong chỉ thị của Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3-1945 “*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” và bản Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc phát đi đêm 13-8-1945. Cũng nhờ chọn đúng thời cơ mà sức mạnh của nhân dân ta trong Cách mạng Tháng Tám được nhân lên gấp bội, đã tiến hành tổng khởi nghĩa thành công trong phạm vi cả nước trong thời gian ngắn.